

Phiên-luận Danh-từ

HỒ-XUÂN-HƯƠNG

và

VĂN-HỌC TẠO-HÌNH

Khi vui nước nước non non
Khi buồn « trở lại » bàn sơn « danh-từ »

Nguyễn-Dinh-Cát

Cách đây vài năm, sau những thảo-luận sôi nổi, Ủy-Ban Quốc-Gia Soạn-Thảo Danh-Từ Chuyên-Môn đã công-nhận danh-từ « chất tạo-hình » để dịch chữ *Plastique*. Những danh-từ khác : *plastic* (phiên âm) hay *tổ-giao-chất* cũng có thể dùng được, nhưng xếp vào bậc nhì.

Những danh-từ đã thông-dụng, thường có ý-nghĩa hàm-hồ : *nhựa dẻo, nhựa nhân-tạo, nhựa hóa-học, chất dễ-nắn, chất dẻo...* sẽ bị đào-thải.

Công việc soạn-thảo danh-từ tuần tự nhi tiến, khoan-thai, đồng-dục, nghiêm-nghị...

Cơn sóng gió nổi lên một hôm Ủy-ban nhận được tập-san *khoa-học kỹ-thuật số 63*, có bài bàn về « Vấn đề danh-từ khoa-học *nhương-chất* » của Kỹ-sư Nguyễn-xuân-Lang. Theo ý tác-giả thì « nên đặt các danh-từ chuyên-môn bằng Việt-ngữ, có tánh-cách và âm-hưởng Việt-Nam, gọn gàng và nhất là làm thế nào chúng ta có thể đặt được thêm các danh-từ liên-hệ khác tùy-thuộc vào danh-từ chính một cách có ý-nghĩa... ». Theo đó, tác-giả đề nghị danh-từ *nhương-chất* đề thay thế các danh-từ *nhựa dẻo, plastic...* đã có từ trước.

Theo tác-giả, danh-từ *nhuong-chất* là do sự kết-hợp của hai ý-niệm : *nhu* và *cương*. Vì các *nhuong-chất* là những chất nhựa nhân-tạo có *nhuong-tính* (plasticité) : thường lúc nóng thì mềm *nhu*, như *Poly-Ethen* lúc hơi nóng thì trở thành mềm nhũn, có thể chảy như sáp, có thể *đúc, ép, kéo dài* như tơ sợi, nhưng lúc nguội thì cứng *cương*. *Nhu* và *cương* hợp lại thành *nhuong*, đó là *nhuong-chất*. *Nhương-tính* là đặc-tính căn-bản của các *nhuong-chất* ; dưới một áp-lực ngoại-lai thuộc phạm-vi cơ-khí hoặc nhiệt-độ (contrainte mécanique ou thermique), *nhuong-chất* có thể bị *thay hình đổi dạng* theo một *khuôn khò* nào đó, và giữ nguyên tình-trạng đó lúc nguội lại hoặc khi áp-lực đó biến đi. Nhờ vậy mà ta có thể *đúc-ép* (moulage par compression), hoặc *đúc-tiêm* (moulage par injection) hoặc *đúc-đổ* (moulage par coulée) các *nhuong-chất* để sản xuất những vật-dụng theo hình-dáng các *khuôn-đúc* (moule) đã làm sẵn.

Tác-giả đã có tinh-thần cấp-tiến dùng hai chữ gốc Hán có âm-hường Việt-Nam : *nhu* và *cương* và thu hình lại thành ra *nhuong*. Nhưng vị kỹ-sư hình như không để ý đến chuyện là dân Việt-Nam thích chơi chữ và hay nói lái. Dù là *nhu cương* hay *cương nhu*, khi nói lên thì người Việt thuần-túy, bình-dân, hay liên-tưởng đến những hình ảnh bất chính, và khi giảng bài hay thuyết-trình thì sẽ có nhiều kẻ mỉm cười hay thì-thăm, như thế quả thật là bất tiện.

Dù sao, những ý-kiến của tác-giả, ta phải tôn-trọng. Người đời sau có ai bình-phẩm ra sao thì tùy-ý. Câu chuyện hôm nay là nhân đọc lại các định-nghĩa và những biến-đổi của *nhuong-chất*, ta nhận thấy, vô-tình hay hữu-ý, vị kỹ-sư có lẽ đã chịu ảnh-hưởng của môn-phái văn-học có khuynh-hướng bộc-lộ những « khát-vọng tiềm-thức » bằng những lời văn, « nếu không kêu gọi thì cũng tự-nhiên nhắc-nhở ít nhiều đến ý-niệm chủ-yếu » (lời của tác-giả).

Ta sẽ hồi-tưởng đến một văn-sĩ nào đã là tượng-trưng cho văn-học lãng-mạn bình-dân với giọng văn tả-chân trào-phúng :

« *Cáo thơm lãn đở trước đèn...* »

Thì đây, ta nhớ lại *Hồ-Xuân-Hương*, nhà văn bất-hủ, bình-dị nhưng bóng-bầy, lãng-lơ nhưng tinh-tú và nhất là đã được tu-luyện đặc-biệt về môn diễn-tả các tác-động và hình-thể thuộc khoa tạo-hình chất theo như định-nghĩa hiện-tại. Những danh-từ *Hồ-Xuân-Hương* đã dùng thuộc về văn-chương phổ-thông nhưng rất uyển-chuyển và thanh-tạo.

Từ trước đến nay trong ngành kỹ-nghệ và thương-mãi ta vẫn thấy dùng danh-từ « nhựa dẻo » để chỉ chất plastic ; danh-từ này làm ta liên-tưởng đến những chất khác cũng là nhựa và cũng dẻo. Do đó trong bài « Quả mít » có câu :

« Xin đừng mân-mó, NHỰA ra tay ».

Chất nhựa dẻo khoa-học có hơn chỗ là tuy được mân-mó nhưng không dính tay và có nơi người ta đã dùng nó để đúc những bộ-phận nhân-tạo có thể đóng cọc được. Vì thế Hồ-Xuân-Hương đã tiên-tri dặn trước :

« Quân-tử có thương thì ĐÓNG CỌC ».

Chất tạo-hình lúc còn nóng thì mềm nhũn có thể chảy như sáp, có thể đúc được. Vậy thì phải có nhiều khuôn đủ mọi hình để phù hợp với vật chế-tạo. Khuôn của Hồ-Xuân-Hương có chỗ đặc-biệt là khuôn còn méo như nạng đã diễn tả một cách linh động :

« Giữa in chiếc bích KHUÔN CÒN MÉO,
Ngoài khếp đôi cung cánh thực khòm ».

(Vấn Nguyệt)

Và lại khi muốn làm chất nhựa chảy mềm để đổ vào khuôn thì phải có lò. Hiện nay mọi thứ lò đều thuộc kỹ-thuật tối-tân, có năng-xuất kỹ-nghệ. Hồ-Xuân-Hương cách đây gần 200 năm chỉ có biết lò tạo-hóa cho nên trong « Câu đối Tết dán cửa nhà » có vẽ dưới như sau :

« Sáng mừng một mở LÒ TẠO-HÓA, ngõ toang ra,
cho thiếu-nữ rước xuân vô ».

Trong phương-pháp đúc ép, khi chất tạo-hình đã đổ vào khuôn, thì khuôn phải được ních chặt lại để chờ đến lúc nguội, vật đúc sẽ không biến-dạng, rõ như trong lời văn của vẽ trên cùng một câu đối Tết :

« Tối ba mươi, khếp cánh càn-khôn, NICH CHẶT LẠI,
kéo ma-vương đưa quỉ tới ».

Có khuôn, có lò, nhưng cũng cần có tài-nghệ luyện chất tạo-hình ra vật-dụng hữu-ích. Lúc xưa nghệ-thuật có tính cách thủ-

công, cho nên cần được bàn tay khéo léo biết bóp nặn cho đúng kiểu. Nhà văn lãng-mạn nghĩ đến thân-phận chất nhựa dẻo bị dày-vò theo sở-thích của người thợ nên đã phú cho nó một linh-hồn, đúng theo *nhân-hình thuyết* (anthropomorphisme) để bộc-lộ một tinh-thần bất-khuất trong một thân-phận hàm-hiu :

« Rắn nát mặc dầu tay **BÓP NẶN**,
Mà em vẫn giữ tấm lòng son ».

(Bánh Trôi Nước)

Khi nặn hình, người thợ tất-nhiên phải biết thăm-định kích-thước và hình-thù của các vật, *mỏng dày hay rộng hẹp* tùy theo tài khéo-léo :

« **MỎNG DÀY** chùng ấ thành ba góc,
RỘNG HẸP nhưong nào cắm một cây ».

(Cái Quạt Giấy)

Và lại lúc chất tạo-hình còn mềm do sức nóng thì sự thay hình đổi dạng theo một khuôn-khò nào đó rất dễ dàng, cho nên người thợ phải biết tính-toán cân-nhắc, *phành ra, khếp lại* đừng để so-le, hay chỗ thừa chỗ thiếu, để cho đến lúc nguội thì vật tạo-hình sẽ được thành hình vĩnh-viễn. Nếu mà :

« **PHÀNH RA** ba góc da còn méo,
KHÉP LAI đôi bên thịt vẫn thừa ».

(Cái Quạt Giấy)

thì tất-nhiên thủ-khoa tạo-hình chưa được tinh luyện.

Tuy là mọi vật được tạo-hình theo lẽ-lối tiểu công-nghệ, nhưng tiêu-chuẩn phải được tôn trọng, làm sao mà :

« **RỘNG HẸP, NHỎ TO**, vừa vắn cả,
NGẮN DÀI, KHUÔN KHÒ, vẫn như nhau ».

(Dệt Vải)

thì nghệ-thuật mới thành-công.

Bấy nhiêu, dẫn-chứng, qua những danh-từ và lời văn hồn-nhiên nhưng độc-đáo, có khuynh-hướng bình-dân, ít dùng từ-ngữ Hán-việt, ta nhận thấy *Hồ-Xuân-Hương* đã là một nhà văn tiên-phong,

hướng dẫn văn-chương từ địa-hạt tinh-tứ qua phạm-vi tả-chân khoa-học. Thời bấy giờ, tao-nhân mặc-khách ai đã đoán được cái mẫu-nhiệm của những bài thơ mà người ta chỉ cho là có tính-cách lãng-lơ và trào-phúng.

Hồ-Xuân-Hương đã tiên-thức một văn-minh của thời-dại tạo-hình chất, tượng-trung cho thế-kỷ thứ XX.

Về phương-diện thuật-ngữ, *Hồ-Xuân-Hương* đáng được gọi là *Tổ-Sư* của văn-học tạo-hình.



Phỏng theo bài « Đánh cờ người »
của HỒ-XUÂN-HƯƠNG

HỘI-THẢO DANH-TỪ

Nguyễn-dinh-Cát

Ngày thứ Bảy theo điều định trước,
 Quý Hội-viên mở cuộc danh-từ.
 Hẹn rằng đấu lý cho nư,
 Hăm phòng lạnh khư-khư làm việc.
 Nào sách vở bày ra cho hết,
 Đề các Ngài quyết-liệt khảo tra.
 Ông Chủ-Tịch, (1) vốn tài ba,
 Âm-Dương (2) biện-Hộ (3) Bào (4) ra mách nước.
 Thoạt mới vô, lần khân thủ-tục.
 Điềm sơ qua các mục linh-tinh,
 Rồi thư-thả sắp đặt chương-trình,
 Duyệt lại các ngữ-danh đã ngấy.
 Còn chưa chịu, cụ Đồ (5) lật giấy,
 Cầm bút son, vẽ quấy vài que,
 Các em (6) ngớ ngẩn tò-te,
 Hết nước cãi đành lè ra ván.
 Xem tướng chán, chẳng ai thấy chán,
 Lòng hy-sinh quả đáng tuyên công.
 Danh-từ xây đắp non sông, (7)
 Kiên-tâm soạn-thảo khai-thông mọi ngành.

(1) G.S. Lê-Văn-Thời,

Chủ-Tịch.

(2) G.S. Nguyễn-Văn-Dương

Phó Chủ-Tịch.

(3) G.S. Phạm-Hoàng-Hộ

—

(4) G.S. Bùi-Xuân-Bào

—

(5) G.S. Nghiêm-Toản.

Nho-gia

(6) Các Hội-viên trẻ.

(7) « Nước ta mải sau hay hay dở cũng ở như chữ quốc-ngữ ».

(Nguyễn-Văn-Vĩnh)